Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-06-30 17:29:10 +07:00

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 155/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội khóa XVI về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ Thông báo số 33-TB/BCĐTW ngày 25 tháng 3 năm 2026 về kết luận của đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam tại Phiên họp lần thứ nhất;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 248/TTr-BVHTTDL ngày 29 tháng 5 năm 2026, Báo cáo số 263/BC-BVHTTDL ngày 08 tháng 6 năm 2026 và Báo cáo số 284/BC-BVHTTDL ngày 16 tháng 6 năm 2026;

Trên cơ sở ý kiến biểu quyết của các thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Phụ lục kèm theo Chương trình hành động, như sau:

1. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung các nhiệm vụ tại Chương trình hành động:

a) Nhiệm vụ: "Rà soát, sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030" thành "Xây dựng Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045" (tại mục 2 phần II Chương trình hành động).

b) Nhiệm vụ: "Xây dựng Nghị định về hạ tầng văn hóa số, các nền tảng dữ liệu dùng chung nền tảng dữ liệu chuyên ngành, số hóa, dữ liệu và quản lý không gian văn hóa số" thành "Xây dựng Nghị định quy định về chính sách chuyển đổi số và phát triển hạ tầng văn hóa số" (tại mục 2, phần II Chương trình hành động), đồng thời điều chỉnh thống nhất tên gọi của Nghị định này tại điểm b mục 3 phần II của Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội khóa XVI về phát triển văn hóa Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 875/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Lồng ghép nội dung:

- Nhiệm vụ: "Xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển nhân lực văn hóa, nghệ thuật và sáng tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" (tại mục 7 phần II Chương trình hành động) vào nhiệm vụ "Xây dựng Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045" (tại mục 2 phần II Chương trình hành động).

- Nhiệm vụ "Xây dựng và triển khai Đề án "Phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch trên nền tảng văn hóa trong kỷ nguyên mới"; tái cấu trúc sản phẩm, dịch vụ du lịch dựa trên bản sắc văn hóa của vùng, miền, địa phương gắn với thị hiếu của du khách, đồng bộ với quảng bá, xúc tiến chuyên biệt tại các thị trường trọng điểm của du lịch Việt Nam" (tại mục 2 phần VI Phụ lục Chương trình hành động) vào nhiệm vụ "Rà soát, sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030" (tại mục 4 phần VI Phụ lục Chương trình hành động).

d) Bổ sung nhiệm vụ: "Xây dựng Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW" vào mục 2 phần II Chương trình hành động; thời hạn hoàn thành Quý III năm 2026.

2. Điều chỉnh thời hạn hoàn thành đối với 13 nhiệm vụ về hoàn thiện thể chế, xây dựng con người Việt Nam và thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa (tại Phụ lục danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phạm Thị Thanh Trà

Phụ lục
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NHIỆM VỤ TẠI PHỤ LỤC BAN HÀNH KÈM THEO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 80-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM
(Kèm theo Nghị quyết số 155/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
II	**Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa**				
1	Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội khóa XVI về phát triển văn hóa Việt Nam.	Bộ VHTTDL	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, địa phương	Trình Quốc hội thông qua *(**Đã hoàn thành**: Nghị quyết số 28/2026/QH16)*	Tháng 4 năm 2026
4	Xây dựng Dự án Luật Bản quyền tác giả.	Bộ VHTTDL	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương	Trình Quốc hội thông qua	2026 - 2027
5	Xây dựng Dự án Luật Hoạt động nghệ thuật.	Bộ VHTTDL	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, địa phương	Trình Quốc hội thông qua	2027 - 2028
6	Xây dựng Dự án Luật Công nghiệp văn hóa.	Bộ VHTTDL	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, địa phương	Trình Quốc hội thông qua	2028 - 2029

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
7	Xây dựng Dự án Luật Văn học.	Bộ VHTTDL	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, địa phương	Đề xuất xây dựng Luật	2027 - 2028
11	Xây dựng Nghị định quy định về chính sách chuyển đổi số và phát triển hạ tầng văn hóa số.	Bộ VHTTDL	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương	Nghị định được ban hành	Tháng 6 năm 2026
12	Xây dựng, ban hành Bộ chỉ số văn hóa quốc gia (V-Culture Index).	Bộ VHTTDL	Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ số văn hóa quốc gia. Bộ chỉ số đi vào vận hành 2026	Tháng 6 năm 2026
13	Xây dựng, ban hành Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế.	Bộ VHTTDL	Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế	Tháng 6 năm 2026
15	Xây dựng Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến 2045.	Bộ VHTTDL	Các bộ, ngành, địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Chiến lược	Quý III năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
17	Xây dựng Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045.	Bộ VHTTDL	Các bộ, ngành, địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 6 năm 2026
18	Xây dựng Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.	Bộ VHTTDL	Các bộ, ngành, địa phương	Quyết định của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam	Quý III năm 2026
III	**Chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, văn minh**				
1	Ban hành Kế hoạch triển khai động bộ hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam	Bộ VHTTDL	Các bộ, ngành, địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch	Tháng 6 năm 2026
VI	**Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa**				
3	Xây dựng và triển khai Đề án phát triển 05-10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, thiết kế thời trnag, trong đó có ít nhất 01 thương hiệu nhà nước mang tính dẫn dắt, 01 thương hiệu về văn hóa số.	Bộ VHTTDL	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, các bộ, ngành, địa phương	Quyết định của Bộ trưởng Bộ VHTTDL phê duyệt Đề án Đến năm 2030 có 05 - 10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa	Quý II năm 2026